37. CÁC PHÉP TÍNH PHÂN SỐ

(Cộng - Trừ)

Bài học:

- Muốn cộng nhiều phân số có cùng mẫu số ta cộng các tử số với nhau và giữ nguyên mẫu số.
- Muốn trừ hai phân số có cùng mẫu số ta trừ các tử số với nhau giữ nguyên mẫu số.
- Nếu các phân số không có cùng mẫu số thì trước khi cộng (hay trừ) ta phải qui đồng mẫu số.
- Nhớ rút gọn các phân số nếu có thể được trước khi thực hiện phép tính.

Chú ý: Đối với 4 phép tính phân số:

- Tìm thành phần chưa biết trong một phép tính.
- Thứ tự thực hiện các phép tính trong một biểu thức.
- Các tính chất cơ bản của phép tính.

Giống như đối với bốn phép tính của số tự nhiên.

Bài tập:

1. Tính nhanh tổng sau

a) $\frac{1}{4}+\frac{2}{5}+\frac{6}{8}+\frac{9}{15}+\frac{8}{1}$

b) $\frac{7}{5}+\frac{4}{9}+\frac{26}{10}+\frac{12}{5}+\frac{9}{15}+\frac{10}{18}$

2. Tìm x

a) $\frac{3}{10}+x+\frac{11}{30}=\frac{3}{4}$

b) $x-\frac{1}{8}-\frac{2}{9}=\frac{47}{72}$

3. Viết mỗi phân số sau thành tổng của 2 phân số tối giản.

a) $\frac{5}{12}$ b) $\frac{8}{27}$

Tính nhanh:

4. $\frac{4}{6}+\frac{7}{13}+\frac{17}{9}+\frac{14}{6}+\frac{19}{13}+\frac{19}{9}$

5. a) $3-\frac{4}{3}-\frac{10}{6}$; b) $\frac{34}{50}-\frac{3}{8}+\frac{1}{4}$

6. a) $\frac{17}{12}-\left(\frac{7}{12}+\frac{2}{3}\right)$; b) $\frac{47}{100}-\left(\frac{21}{50}+\frac{1}{4}\right)$

c) $\frac{8}{9}-\frac{3}{15}+\frac{2}{18}-\frac{2}{5}$

7. $\frac{1}{2}+\frac{1}{4}+\frac{1}{8}+\frac{1}{16}+\frac{1}{32}$

8. $\frac{1}{3}+\frac{1}{6}+\frac{1}{12}+\frac{1}{24}+\frac{1}{48}$

9. $\frac{1}{1\times2}+\frac{1}{2\times3}+\frac{1}{3\times4}+\frac{1}{4\times5}+\frac{1}{5\times6}$

10. $\frac{1}{1\times3}+\frac{2}{3\times5}+\frac{2}{5\times7}+\frac{2}{7\times9}+\frac{2}{9\times11}$